

Số: 03/QĐ-THTTNG

Nam Trực, ngày 08 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026
của Trường Tiểu học Nam Giang

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài Chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính.

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành quy định về công khai của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

Căn cứ vào quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND xã Nam Trực về việc giao chỉ tiêu kế hoạch ngân sách nhà nước năm 2026;

Xét đề nghị của Hội đồng trường Tiểu học Nam Giang

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026 của trường Tiểu học Nam Giang, công khai trên Website nhà trường.

(Theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày kí.

Điều 3. Ban Giám hiệu, bộ phận tài vụ và các tổ có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Công thông tin điện tử
- Phòng KT-HT;
- Lưu: VT.





BIỂU GIAO DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 135 /QĐ-UBND ngày 30 /12/2025 của UBND xã Nam Trục)

Đơn vị: Trường Tiểu học Nam Giang
Chương: 822
MS ĐVSDNS: 1060813

ĐVT: 1000 đồng

STT	Nội dung	Tổng số giao năm 2026	Ghi chú
I	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	19.491.480	
	Trong đó:		
1	Kinh phí thực hiện tự chủ (Nguồn 13)	16.385.612	
	Sự nghiệp giáo dục Tiểu học (070-072)	16.385.612	
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự	3.105.868	
2.1	Kinh phí từ nguồn miễn học phí theo Nghị định 238/NĐ-CP ngày 03/9/2025 (Nguồn 12)	2.177.550	
	- Kinh phí chi lương, phụ cấp	871.020	
	- Kinh phí hoạt động	1.306.530	
2.2	Nguồn 12 - Kinh phí hoạt động	29.000	
2.3	Nguồn 18 (Quỹ tiền khen thưởng)	899.318	

Ghi chú:

1. Tổng chi NSNN đã bao gồm: Kinh phí chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo chế độ với mức tiền lương là 2.340.000 đồng/tháng và kinh phí chi hoạt động. Ngân sách tỉnh đã trừ tiết kiệm 10% chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định.

2. Quỹ tiền thưởng năm 2026 của đơn vị theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính Phủ được bố trí trong năm. Đơn vị thực hiện chế độ tiền thưởng đối với người hưởng lương thuộc phạm vi quản lý đảm bảo đúng quy định tại Điều 4 Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

3. Kinh phí thực hiện các chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP;

4. Kinh phí thực hiện phun thuốc khử khuẩn: 20 triệu đồng, phần mềm kế toán + QLTS: 9 triệu đồng